

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HSST
Ngày: 23/5/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ngọc Sáng, Ông Quách Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Võ Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Phùng Mô C, sinh năm 1991, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Xà Hồ, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Xa H (đã chết) và con bà Giàng Chô B, sinh năm 1953; Bị cáo có vợ: Giàng Mô B, sinh năm 1992 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phùng Hừ C, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Bản Xà Hồ, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Nga- Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 27/12/2023, Phùng Mô C, sinh ngày 01/01/1991, trú tại bản Xà Hồ, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè một mình điều khiển xe máy (Mô C mượn của Phùng Hừ C, sinh năm 2002, trú cùng bản) đi từ nhà đến khu vực bản Nậm Pặm cũ (nay đã sáp nhập vào bản Pắc Ma, xã Mường Tè) để tìm mua Heroine đem về sử dụng. Khi đi qua cầu Nậm Pặm, Phùng Mô C gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt. Qua trao đổi, Phùng Mô C mua được của người phụ nữ này 02 gói Heroine (bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng một mảnh nilon màu hồng và gói chung lại bằng một mảnh nilon màu hồng) với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, Phùng Mô C cầm số Heroine đã mua được trong bàn tay phải rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Hồi 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi Phùng Mô C điều khiển xe máy đi về đến đoạn đường thuộc bản Nậm Cúm, xã Mường Tè, huyện Mường Tè thì bị tổ công tác Công an xã Mường Tè và Công an xã Pa Ủ đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe lại để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện, thu giữ 02 gói Heroine như đã mô tả ở trên mà Phùng Mô C đang cầm trong bàn tay phải. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 141 ngày 27/12/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè kết luận: 02 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Phùng Mô C có tổng khối lượng là 1,91 gam.

Tại bản kết luận giám định số 78 ngày 30/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phùng Mô C gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 19/CT- VKS-MT ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Phùng Mô C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Mô C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Mô C 02 năm 02 tháng đến 02 năm 08 tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện Mường Tè, bên trong có 1,68 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu hồng; 01 chiếc phong bì thư do bưu điện phát hành đã bị cắt một đầu.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải về hành vi phạm tội của mình. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 1; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo mức án phù hợp thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát và xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, bản luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt và không đề nghị gì nên không đề cập giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 10 giờ 50 phút ngày 27/12/2023, tại khu vực bản Nậm Cùm, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Phùng Mô C đang tàng trữ trái phép 1,91 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Mường Tè và Công an xã Pa Ủ phát hiện, bắt quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Do đó hành vi của bị cáo Phùng Mô C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phùng Mô C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính

sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, cần chấp nhận.

Người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát là chưa đảm bảo tính răn đe và chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản và không giữ chức vụ gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Bị cáo khai đã mua của người phụ nữ lạ mặt với giá 1.000.000 đồng nhưng không biết địa chỉ, không nhớ đặc điểm nhận dạng nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện Mường Tè, bên trong có 1,68 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu hồng; 01 chiếc phong bì thư do bưu điện phát hành đã bị cắt một đầu. Số Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành và các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe RSX, màu sơn đen, xe không gắn biển kiểm soát và đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định bị cáo đã mượn của

anh Phùng Hừ C, việc bị cáo sử dụng để đi mua ma túy anh Phùng Hừ C không biết nên ngày 25/3/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè đã ra quyết định trả lại chiếc xe trên cho anh Phùng Hừ C, việc trả lại vật chứng là đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập giải quyết.

[7] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Đối với Phùng Hừ C do không biết Phùng Mồ C sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội nên không đồng phạm với bị cáo. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số và sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo của UBND xã Pa Ủ. Nên bị cáo không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Mồ C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phùng Mồ C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện Mường Tè, bên trong có 1,68 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu hồng; 01 chiếc phong bì thư do bưu điện phát hành đã bị cắt một đầu.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 15/4/2024).

3. Án phí HSST: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo, người bào chữa (02);
- Người có QLNVLQ (01);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình